

Số: 230/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 20 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-LĐTĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang tại Tờ trình số 07/TTr-SLĐTBXH ngày 25 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (có danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

PHẦN I.
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Quyết định số: 230 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
A	TTHC CẤP TỈNH (Thẩm quyền giải quyết của Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh)							
I	Lĩnh vực: Giáo dục nghề nghiệp							
1	2.001959	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đổi chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên: 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. - Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). - Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học	- Thời gian đổi chiếu, thẩm định hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. - Thời gian cấp học bổng chính sách cho học sinh, sinh viên 02 lần trong năm học: + Lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; + Lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau. (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng	Nộp trực tiếp	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	0 đồng	Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
			bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	chính sách và các khoản hỗ trợ khác). - Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.				binh và Xã hội - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-LĐTBXH ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
B	TTHC CẤP HUYỆN (Thẩm quyền giải quyết của: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc cấp huyện; Phòng lao động - Thương binh và Xã hội)							
I	Lĩnh vực: Giáo dục nghề nghiệp							
1	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình	- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ	- Thời gian đối chiếu, thẩm định hồ sơ: trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ.	Nộp trực tiếp	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc	0 đồng	Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	<p>sơ đầy đủ.</p> <p>- Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác).</p> <p>- Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.</p>	<p>- Thời gian cấp học bổng chính sách cho học sinh, sinh viên 02 lần trong năm học:</p> <p>+ Lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm;</p> <p>+ Lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau.</p> <p>(Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác).</p> <p>- Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.</p>		huyện, thành phố trực thuộc tỉnh		<p>hội về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p> <p>- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-LĐTBXH ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề</p>

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								nghị phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận	- Thời gian Phòng Lao động - TB&XH đối chiếu, thẩm định hồ sơ: trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. - Thời gian sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: + Lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; + Lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau. (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố trực thuộc tỉnh thông báo công khai về thời gian	Nộp trực tiếp	Quầy giao dịch của Phòng Lao động - TXBH tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0 đồng	Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Những bộ phận tạo thành còn lại của

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật	Thời gian giải quyết thực tế tại tỉnh	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
			học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). - Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.				TTHC được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-LĐTĐ ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

PHẦN II: QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

1. Các TTHC áp dụng quy trình

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	2.001959	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh
3	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

2. Nội dung quy trình

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Đối với trường hợp: lần 01 cấp cho 6 tháng	Đối với trường hợp: lần 02 cấp cho 6 tháng	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cán bộ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Phòng Lao động - TBXH	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Phòng Lao động - TBXH	2,5 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	
Bước 3	Trả kết quả	Cán bộ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Phòng Lao động - TBXH	Tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm	Tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau	

Ghi chú: Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.